

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2025/HS-ST

Ngày: 21/10/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

-Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Luyện

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2025, tại điểm cầu Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 – Công an T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 156/2025/TLST-HS ngày 06/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2025/QĐXXST-HS ngày 06/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: BÙI VĂN T, sinh năm 2004; HKTT và chỗ ở hiện tại: Xóm Vừa Sóng, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Phan, sinh năm: 1981; Con bà: Cao Thị Sinh, sinh năm: 1980; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 2249 lập ngày 19/8/2025 tại Trại tạm giam số 2 (PC11B)- Công an T phố Hà Nội và Trích lục tiền án tiền sự số ngày 15/9/2025 của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an T phố Hà Nội bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 09/8/2025, hiện bị đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an T phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Phương Mai** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, T phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Xuân H**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn Đồng Tâm, xã Na Rì, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/8/2025, tổ công tác Công an phường Long Biên- Công an T phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngách 101/45 phố Trạm, phường Long Biên, Hà Nội phát hiện Bùi Văn T điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu trắng BKS: 97B1-394.40 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác dừng xe kiểm tra, T thả gói ma túy từ trong tay trái xuống đất, tổ công tác yêu cầu T nhặt lên, qua kiểm tra gói giấy màu trắng của T bên trong có chứa ma túy, T khai nhận là Heroin mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa T về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Bùi Văn T:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 xe máy Honda Wave Anpha màu trắng BKS:97B1-394.40.
- 01 điện thoại Iphone 8Plus màu hồng nhạt đã qua sử dụng mặt lưng bị vỡ nhiều vết.

Tại Kết luận giám định số: 5064/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,134 gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Văn T khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 12h00 ngày 09/8/2025, T điều khiển xe Honda wave màu trắng BKS: 97B1394.40 một mình đến khu vực cầu Vĩnh Tuy, đề Nguyễn Khoái để tìm mua ma túy. T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái và đi xe về khu vực Long Biên tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực đầu ngách 101/45 phố Trạm phường Long Biên thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Bùi Văn T dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định T không thuộc diện: đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định; Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc

điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Lời khai của Bùi Văn T, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại gầm cầu Vĩnh Tuy đề Nguyễn Khoái do T khai mua lần đầu, không biết tên tuổi, địa chỉ. Vì vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu trắng BKS: 97B1-394.40, số khung 1210DY405269; số máy: HC12E5405052 tạm giữ của Bùi Văn T, quá trình điều tra xác định chủ xe là anh Đào Xuân H- Sinh năm: 1996; nơi thường trú: thôn Đồng Tâm, xã Na Rì, tỉnh Thái Nguyên. Khi T mượn xe của anh Hậu, T không nói với anh Hậu mượn xe để đi mua ma túy nên anh Hậu không biết. Cơ quan điều tra đã trả cho anh Hậu chiếc xe máy trên, anh Hậu đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

Đối với 0,112 gam heroine (khối lượng ban đầu là 0,134 gam) là vật chứng vụ án.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8Plus màu hồng nhạt đã qua sử dụng mặt lưng bị vỡ nhiều vết, quá trình điều tra xác định bị cáo T sử dụng liên lạc trong sinh hoạt, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 201/CT-VKSKV5 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án từ 36 tháng đến 38 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật:

- Đối với 0,112 gam heroine (khối lượng ban đầu là 0,134 gam) đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 8Plus màu hồng nhạt mặt lưng bị vỡ đã qua sử dụng bị cáo T sử dụng liên lạc trong sinh hoạt, không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn án phí.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo – Bà Đinh Thị Phương Mai: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo T khẩn khai báo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 8Plus màu hồng nhạt vì không liên quan đến hành vi phạm tội và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo T khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 09/8/2025, tại khu vực đầu ngách 101/45 phố Trạm, phường Long Biên, Hà Nội, Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo T có đủ dấu hiệu cấu T tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn khu vực 5 - Hà Nội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã T niên và biết rõ tác hại của ma túy đến đời sống con người nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo T khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên trong lượng hình Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 36 đến 38 tháng tù là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,112 gam heroine (khối lượng ban đầu là 0,134 gam) là vật cấm lưu hành;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 8Plus màu hồng nhạt mặt lưng bị vỡ đã qua sử dụng bị cáo T sử dụng liên lạc trong sinh hoạt, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu trắng BKS: 97B1-394.40, số khung 1210DY405269; số máy: HC12E5405052 tạm giữ của Bùi Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả cho anh anh Đào Xuân H chiếc xe máy trên, anh Hậu đã nhận lại xe và không yêu cầu gì. Nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đời.

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bùi Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có ma túy là Hêrôin có chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, cán bộ điều tra Nguyễn Tiến Đức và Bùi Văn T theo kết luận giám định số: 5064/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu hồng nhạt, mặt lưng bị vỡ nhiều vết được niêm phong trong phong bì có chữ ký của điều tra viên Đỗ Ngọc Thắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2025/KV5 – GN/THA-CA ngày 17/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - T phố Hà Nội.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo được miễn án phí.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- PV06 – Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án dân sự T phố Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương